

Bản án số: 79/2018/HS-ST

Ngày 15 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tính;

Ông Nguyễn Văn Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Quốc Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2018/TLST - HS ngày 27 tháng 7 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 101/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Trung Kh (tên gọi khác: Nguyễn Gia H, B), sinh năm 1994 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Khu phố E, phường Th, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú (nhà thuê): Tổ K, ấp Nh, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung K (chết) và bà Nguyễn Thụy Bảo Tr; có vợ tên Huỳnh Hoàng Kim Ng và có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 645/2015/HS-ST ngày 12/11/2015, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã xử phạt Nguyễn Trung Kh 01 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2016; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giam từ ngày 07 tháng 7 năm 2017 đến nay tại Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung Kh:* Ông Hà Mạnh T, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Hà Mạnh T – Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai; địa chỉ: Đường Bùi Trọng Ng, Khu phố E, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1977; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Đường Th, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976; nơi đăng ký thường trú: Ngõ IW, phố K, quận B, thành phố Hà Nội; cư trú tại: Đường Qu, Phường QQ, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Võ Trung Th, sinh năm 1999; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Khu phố T, phường Th, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Nguyễn Trung Kh là đối tượng nghiện ma túy đã tổng hợp có tên khoa học là Methamphetamine, là các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Khoảng tháng 6/2017, có người tên H (chưa rõ lai lịch) là bạn của Kh, từ Thành phố Hồ Chí Minh đến nhà Kh tại ấp Nh, xã H, thành phố B, gửi Kh cất giấu giùm 04 (bốn) bịch ma túy và 01 (một) cân điện tử dùng cân ma túy, Kh mang 04 (bốn) bịch ma túy trên cất giấu vào két sắt. Đến chiều cùng ngày, H đi về Thành phố Hồ Chí Minh và gọi điện thoại hỏi Kh có mua 04 (bốn) bịch ma túy trên hay không, Kh đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/01 bịch, để bán lại kiếm lời. Kh chưa trả tiền cho H thì ngày 13/6/2017, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trung Kh tại ấp Nh, xã H, thành phố B, do Kh có hành vi liên quan đến việc sử dụng tài khoản Facebook “Nhật Lệ Tr”, mua của Lương Văn C (là bị can trong vụ án hình sự Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép quân dụng do Cơ quan An ninh điều tra đang thụ lý) một hộp đạn 50 (năm mươi) viên với giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

Quá trình khám xét, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai đã thu giữ sau đây:

- 01 (một) khẩu súng thân màu bạc trên thân có ký hiệu 09Q05742;
- 01(một) khẩu súng thân màu đồng trên thân có ký hiệu 8.SHOTS;
- 74 (bảy mươi bốn) viên bi xe đạp màu bạc;
- 90 (chín mươi) viên đạn có thân màu vàng, đầu đạn màu đồng;
- 15 (mười lăm) viên đạn thân màu vàng;
- 01 (một) dao có chiều dài 41 cm, cán dao màu đen;
- 01(một) dao dài 47 cm, cán dao màu đen;
- 01(một) dao dài 57 cm, cán dao màu đen;
- 02 (hai) dao dài 73 cm, cán dao màu đen;
- 02 (hai) dao dài 58 cm, cán dao màu đen;
- 01(một) dao dài 34 cm, cán dao màu đen;
- 01(một) dao dài 67 cm, cán dao màu đen;
- 01(một) dao dài 52 cm, cán dao màu đen;
- 01(một) dao dài 80 cm, cán dao màu đen;
- 02 (hai) dao dài 100cm;
- 01 (một) dao dài 103 cm, vỏ màu trắng;
- 01 (một) dao dài 73 cm, vỏ màu xanh;
- 01(một) dao bấm màu trắng;
- 01(một) dùi cui điện màu đen;
- 08(tám) bình xịt hơi cay hiệu Police 60ml;
- 01(một) bình xịt gas hiệu Alliter màu trắng;
- 01(một) bình xịt gas hiệu Blues ky màu đen;
- 01(một) dùi cui điện màu đen;
- 08 (tám) bình xịt hơi cay hiệu Police 60ml;
- 01 (một) bình xịt gas hiệu Alliter màu trắng;
- 01 (một) kết sắt;

- 01 (một) gói nilon kích thước 5x10 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 02 (hai) gói nilon kích thước 6x10 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 02 (hai) bì nilon chứa bên trong chất bột màu trắng;
- 01 (một) hộp nhựa nắp màu đỏ chứa bên trong chất lỏng màu trắng;
- 01 (một) bộ đàm hiệu FAOFENG và một cục sạc đi kèm;
- 01 (một) áo giáp chống đạn màu đen;
- 01 (một) cuốn sổ bì màu đen;
- 01 (một) biển số xe 60F1-12345;
- 01 (một) biển số xe 48K1-04.604;
- 01 (một) biển số xe 61S2-7497;
- 01 (một) cân điện tử màu trắng;
- 01 (một) máy ép bì nilon;
- 01 (một) điện thoại màu trắng hiệu Sumsung;
- 01 (một) máy tính bảng màu trắng hiệu ARCHOS;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng;
- 01 (một) USB màu trắng;
- 01 (một) bì giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, ký hiệu No: KC2164140;
- 01 (một) chứng nhận bảo hiểm tự nguyện ký hiệu MS 10/A-17 Số 70004241/OTO-TN;
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 285430667 mang tên Phan Trọng T;
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60A-20043 mang tên Vũ Mạnh H;
- 01 (một) hộp màu đỏ có nhãn hiệu tiệm vàng Quốc Bảo, bên trong hộp có một chiếc nhẫn màu trắng, viên nhẫn màu vàng, 01 giấy chứng nhận của tiệm vàng Quốc Bảo Sơn ngày 21/5/2017;

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) có số seri 16735680;

- 01 (một) bọc nilon bên trong chứa 04 (bốn) bọc nhỏ có bột màu xanh lá cây, màu vàng, màu hồng và màu nâu.

Sau khi bị Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai khám xét nhà, thu giữ số ma túy cùng với số vũ khí thô sơ nêu trên, Khôi mang theo 0.6472 gam ma túy Ketamine, sử dụng tên giả Nguyễn Gia H, trốn tại chung cư WUU, đường Âu Dương L, Phường W, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 10 giờ ngày 07/7/2017, tại chung cư nêu trên, Kh tiếp tục mua ma túy của Nguyễn Văn Th 200 (hai trăm) viên thuốc lắc và 124,1656 gam ma túy Methamphetamine; thỏa thuận trả tiền sau. Sau khi mua được ma túy của Th, khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Kh điều khiển xe ô tô biển số 51G-40.7XX mang 200 viên thuốc lắc cùng khẩu súng quân dụng, đến trước nhà số A, đường Trần Hưng Đ, phường C, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh, để giao 200 viên thuốc lắc cho người tên H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận Q bắt quả tang. Ngày 08/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Q tiến hành khám xét và bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Th.

Vật chứng thu giữ sau đây:

- Thu giữ của Nguyễn Trung Kh:

+ 01 (một) gói nilon bên trong có chứa 200 (hai trăm) viên nén hình tròn, viền răng cưa màu vàng;

+ 01 (một) gói nilon chứa tinh thể rắn màu vàng nhạt;

+ 01 (một) túi đeo màu nâu;

+ 01 (một) túi đeo màu đen;

+ 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, báng súng màu nâu, 01 (một) hộp tiếp đạn bên trong có ba viên đạn (loại đạn có đầu đạn bằng cao su);

+ 01 (một) xe ô tô hiệu Mazda biển số 51G-407XX;

+ 03 (ba) khối kim loại hình trụ;

+ 01 (một) quyển sổ màu đen ghi chữ “CLASSIC”;

+ 01 (một) cân điện tử hiệu “INSTRUCTIONS”;

+ 01 (một) túi vải đựng dụng cụ sử dụng ma túy;

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 358645/01/262355/17;
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Model A1660FCCID. BCG-E3085A;
- + 01 (một) túi xách màu xanh, bên trong có 01 (một) bọc nylon màu đỏ chứa: 01(một) bọc nylon chứa tinh thể màu trắng, 01(một) hộp giấy đựng 07 (bảy) gói nylon chứa tinh thể màu trắng, 01 (một) hộp thuốc hiệu ESSE chứa 01 bọc nylon có 06 (sáu) viên nén hình tròn (04 viên màu vàng, 02 viên màu xanh) và 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng.
- + 02 (hai) cân điện tử.
- Thu giữ của Nguyễn Văn Th:
- + 01(một) xe ô tô biển số 51F-546.XX;
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số Imei 354878089652375;
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số Imei 353689087070606;
- + 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S có số Imei 352085076097661;
- + 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Sungsung Galaxy S7 Edge màu xanh đen có số Imei 357224076342687;
- + 01 (một) vòng tay kim loại màu vàng;
- + 01(một) nhẫn kim loại màu trắng;
- + 01(một) đồng hồ dây kim loại màu trắng hiệu Bulova;
- + 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Quá trình điều tra còn xác định để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, Nguyễn Trung Kh mua thuốc ho, bột mì, bột tẩy màu vàng trộn đều và bỏ vào khuôn để làm thuốc lắc giả. Sau đó, Kh gói lại đưa cho Võ Trung Th (là bạn của Kh) và không nói cho Th biết đó là ma túy giả, để Th đi giao và nhận tiền về đưa cho Kh. Kh bán thuốc lắc giả với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/1viên. Từ khoảng giữa tháng 5/2017 đến tháng 6/2017, Kh đã bán thuốc lắc giả và nhận tiền 05 lần.

2. Kết luận giám định:

2.1. Kết quả giám định trong quá trình điều tra và truy tố:

Tại Kết luận giám định số: 220/PC54-GĐMT ngày 28/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai (bút lục số 65 và 66), kết luận:

Hộp giấy 01:

- Mẫu M11 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 129,04gam, có Dimethyl Sulfone. Dimethyl Sulfone không nằm trong Danh mục chất ma túy và tiền chất theo quy định của pháp luật.

- Mẫu M12 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 134,29gam, không tìm thấy thành phần ma túy và tiền chất thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất theo quy định của pháp luật.

- Mẫu M13 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 60,70 gam, không tìm thấy thành phần ma túy và tiền chất thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất theo quy định của pháp luật.

- Mẫu M14 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 56,10 gam, không tìm thấy thành phần ma túy và tiền chất thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất theo quy định của pháp luật.

Hộp giấy 02:

- Mẫu M21 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 76,75 gam, có Ketamine. Ketamine là chất ma túy theo quy định của pháp luật.

- Mẫu M22 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 103,58 gam, có Ketamine. Ketamine là chất ma túy theo quy định của pháp luật.

- Mẫu M23 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 98,96 gam, có Ketamine. Ketamine là chất ma túy theo quy định của pháp luật.

- Mẫu M24 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 98,70 gam, không tìm thấy thành phần ma túy và tiền chất theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số: 338/PC54-GĐMT ngày 25/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai (bút lục số 67), kết luận:

- Mẫu M21 có hàm lượng Ketamine là 1,81%.

- Mẫu M22 có hàm lượng Ketamine là 1,49 %.

- Mẫu M 23 có hàm lượng Ketamine là 1,91%.

Tại Kết luận giám định số: 2160/C54B ngày 11/7/2017 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục số 74), kết luận:

- Hai khẩu súng gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng, không có tính năng tương tự vũ khí quân dụng và không phải là vũ khí thô sơ.

- 90 (chín mươi) viên đạn chưa bắn, gửi giám định là loại đạn tiêu chuẩn cỡ (5,6 x 15,6)mm, thuộc loại đạn thể thao, không phải là vũ khí quân dụng, không phải là vũ khí thô sơ và không có tính năng tương tự vũ khí quân dụng.

- 15 (mười lăm) viên đạn chưa bắn, gửi giám định là đạn cao su cỡ (9x22) mm, thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng, không phải là vũ khí thô sơ và không có tính năng tương tự vũ khí quân dụng.

Tại Kết luận giám định số: 3881/C54B ngày 24/11/2017 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- 74 (bảy mươi bốn) viên bi bằng kim loại màu trắng là các viên kim loại hình cầu đường kính 6mm. Các viên kim loại hình cầu đường kính 6mm có thể sử dụng làm đạn để bắn cho súng đồ chơi nguy hiểm.

- 15 (mười lăm) đồ vật bằng kim loại hình kiếm và 01 (một) dao bấm là vũ khí thô sơ.

- 01 (một) dùi cui màu đen, 08 (tám) bình xịt hơi cay và 01 (một) áo giáp là công cụ hỗ trợ.

- 02 (hai) bình kim loại ghi hiệu ALLiter và hiệu Bluesky là bình gas có thể sử dụng bơm gas cho các vật dụng.

- 01 (một) bộ đàm là phương tiện thông tin liên lạc.

Tại Kết luận giám định số: 1199/KLGD-H ngày 07/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh (bút lúc số 245), đã kết luận:

- Tinh thể màu vàng nhạt trong một gói nylon có khối lượng 68,6314gam, không tìm thấy ma túy.

- 200 (hai trăm) viên nén tròn hình răng cưa có khắc hình vương miện trong một gói nylon màu bạc là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 77,6106g, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số: 1200/KLGD-H ngày 07/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh (bút lúc số 246 và 247), đã kết luận:

- Gói 1: Tinh thể màu trắng trong gói nylon (bên trong 01 gói nylon màu đen) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Gia H và hình dấu

Công an Phường W, Quận I gửi đến giám định có khối lượng 695,05g (sáu chín năm phẩy không năm gam), không tìm thấy chất ma túy.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong hai gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Gia H và hình dấu Công an Phường W, Quận I gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,4804g (tám phẩy bốn tám không bốn gam), loại Methamphetamine.

- Gói 3: Tinh thể không màu trong 05 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Gia H và hình dấu Công an Phường W, Quận I gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 124,1656g (một hai bốn phẩy một sáu năm sáu gam), loại Methamphetamine.

- Gói 04 được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Gia H và hình dấu tròn Công an Phường W, Quận I gửi đến giám định. Bên trong có:

- + Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3103g (không phẩy ba một không ba gam), loại Ketamine.

- + 01 gói nylon chứa:

- * 04 viên nén tròn màu vàng một mặt có khắc chữ “LV” có khối lượng 1,2457g (một phẩy hai bốn năm bảy gam), không tìm thấy ma túy.

- * 01 viên nén tròn màu xanh có khắc hình vương miện có khối lượng 0,3559g (không phẩy ba năm năm chín gam), không tìm thấy ma túy.

- * 01 viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3369g (không phẩy ba ba sáu chín gam), loại Ketamine.

Tại Kết luận giám định số: 1013/KLGD-TT ngày 18/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh (bút lục số 249), đã kết luận:

- Khẩu súng ngắn gửi giám định là loại súng ngắn K59, cỡ nòng 9mm, do do Liên Xô (cũ) sản xuất, số súng nguyên thủy EJI2869-88; súng còn đầy đủ các bộ phận, hoạt động bình thường và bắn được đạn nổ. Căn cứ quy định tại Pháp lệnh số 16 do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/6/2011 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2012) thì khẩu súng ngắn gửi giám định nêu trên thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

- Ba viên đạn gửi giám định là loại đạn đầu đạn cao su cỡ 10x22mm, ký hiệu đạn PG-10x22T, chưa qua sử dụng, thường được dùng cho loại súng thuộc nhóm công cụ hỗ trợ và các loại súng khác có buồng đạn, cỡ nòng phù hợp. Căn cứ quy định tại Pháp lệnh 16 do Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành ngày

30/6/2011 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2012) thì ba viên đạn gửi giám định nêu trên thuộc nhóm công cụ hỗ trợ.

2.2. Kết quả giám định về ma túy trong giai đoạn chuẩn bị xét xử:

Tòa án xét thấy cần thiết phải giám định để xác định hàm lượng và khối lượng của chất ma túy thu giữ được trong vụ án. Tòa án đã trưng cầu giám định theo Quyết định số: 66/2018/QĐ-TA ngày 08/10/2018 và số: 70/2018/QĐ-TA ngày 18/10/2018.

Tại Kết luận giám định số: 522/PC09-GĐMT ngày 16/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

1. Căn cứ Kết luận giám định số 338/PC54-GĐMT ngày 25/8/2018:

- Mẫu chất bột màu hồng (kí hiệu M21) có hàm lượng Ketamine: 1,81%. Khối lượng Ketamine trong 76,75 gam mẫu là **1,3892 gam**.

- Mẫu chất bột màu xanh (kí hiệu M22) có hàm lượng Ketamine: 1,49%. Khối lượng Ketamine trong 103,58 gam mẫu là **1,5433 gam**.

- Mẫu chất bột màu vàng (kí hiệu M23) có hàm lượng Ketamine: 1,91%. Khối lượng Ketamine trong 98,96 gam mẫu là **1,8901 gam**.

2. Gói niêm phong số 1199/KLGD-H: Mẫu viên nén tròn hình răng cưa có khắc hình vương miện (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định có hàm lượng Methamphetamine: 0,78%. Khối lượng Methamphetamine trong 77,6106 gam mẫu là: **0,6054 gam**.

3. Gói niêm phong số 1200/KLGD-H (Gói 2, Gói 3):

- Mẫu tinh thể không màu (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định có hàm lượng Methamphetamine: 75,54%. Khối lượng Methamphetamine trong 8,4804 gam mẫu là: **6,406 gam**.

- Mẫu tinh thể không màu (kí hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định có hàm lượng Methamphetamine: 57,60%. Khối lượng Methamphetamine trong 124,1656 gam mẫu là: **71,5193 gam**.

Tại Kết luận giám định số: 4339/C09B ngày 31/10/2018 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói nylon có ghi chữ “1200-m4” được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, hàm lượng 27,459%. Khối lượng Ketamine trong 0,3103 gam mẫu (theo Kết luận giám định số 1200/KLGD-H, ngày

07/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh) là **0,0853 gam.**

Tất cả các kết luận giám định nêu trên, Tòa án đã sao lục và cung cấp cho Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vào ngày 06-11-2018.

2.3. Xác định khối lượng chất ma túy sau giám định:

- Ketamine là 4,9079g (bốn phẩy chín không bảy chín gam).
- Methamphetamine là 78,5307g (bảy tám phẩy năm ba không bảy gam).
- Tổng cộng 02 chất là 83,4386 gam.

3. Nội dung khác có liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi bán thuốc lắc giả của Nguyễn Trung Kh có dấu hiệu phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tuy nhiên hiện không xác định được bị hại; nên chưa có cơ sở xử lý hình sự với Kh về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Đối với người tên H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trung Kh nhưng hiện chưa xác định được lai lịch; Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Võ Trung Th có hành vi 05 (năm) lần đi giao ma túy giả cho Nguyễn Trung Kh, nhưng Kh không nói cho Th biết đó là ma túy nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Th.

Đối với Nguyễn Văn Th, lúc đầu Th thừa nhận bán ma túy cho Kh nhưng sau đó Th thay đổi lời khai, không thừa nhận bán ma túy cho Kh, không thu giữ được ma túy tại chỗ ở cũng như trên người Th và không có chứng cứ nào khác chứng minh hành vi phạm tội của Th. Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã từ chối phê chuẩn khởi tố bị can đối với Th và yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều tra xử lý sau.

4. Truy tố:

Cáo trạng số: 667/CT-VKS-P2 ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, truy tố Nguyễn Trung Kh về các tội:

- Mua bán trái trái phép chất ma túy theo Điều 194, Khoản 3, Điểm e của Bộ luật Hình sự năm 1999.
- Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo Điều 230, Khoản 1 của Bộ luật hình sự năm 1999.

5. Trình bày của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Tuyên bố bị cáo Kh phạm 02 tội như cáo trạng đã nêu.

+ Áp dụng Điều 194, Khoản 3, Điểm e; Điều 230, Khoản 1 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51; Điểm g và Điểm h, Khoản 1, Điều 52 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị tổng hợp hình phạt của hai tội, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Kh với mức án từ 15 năm đến 17 năm tù.

+ Xử lý vật chứng theo luật định.

- Bị cáo Nguyễn Trung Kh đã khai nhận hoàn toàn hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến gì khác.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung Kh do ông Hà Mạnh T trình bày:

+ Về hành vi phạm tội thống nhất như quan điểm của Kiểm sát viên đối với tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; tuy nhiên, đối với tội mua bán trái phép chất ma túy, theo chứng cứ mới đã công khai tại phiên tòa, chỉ có cơ sở truy tố và xét xử bị cáo Kh ở Khoản 2, Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

+ Về hình phạt: Bị cáo Kh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa, gia đình bị cáo nộp tình tiết giảm nhẹ mới là hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính, cả bị cáo và mẹ ruột đều bệnh nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án ở đầu khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Quyền được bào chữa của bị cáo được đảm bảo; người bào chữa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do; căn cứ Khoản 1, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi bị truy tố:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung Kh khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng đã mô tả.

2.1. Về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy”:

Mặc dù đã được Tòa án cung cấp kết quả giám định nêu trên vào ngày 06-11-2018; đồng thời, các chứng cứ này được Hội đồng xét xử công khai tại phiên tòa; tuy nhiên, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trung Kh theo Điểm e, Khoản 3, Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ khối lượng chất ma túy được xác định tại tiểu mục 2.3, mục 2, phần nội dung vụ án nêu trên, chỉ có cơ sở kết luận Nguyễn Trung Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; với tình tiết định khung phạm tội nhiều lần và các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam, theo Điểm b và Điểm m, Khoản 2, Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Cáo trạng truy tố bị cáo Kh theo Điểm e, Khoản 3, Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là không phù hợp.

2.2. Về tội danh “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo Khoản 1, Điều 230 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Cáo trạng truy tố bị cáo Kh là có căn cứ.

[3] Về hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Kh có 01 tiền án như đã nêu trên nhưng vẫn tiếp tục phạm tội; thuộc trường hợp “tái phạm” được quy định tại Điểm g, Khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc trường hợp quy định tại Điểm p, Khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo nộp tình tiết giảm nhẹ mới là hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, bản thân bị cáo và mẹ ruột đều đang bị bệnh; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung Kh là rất nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy; nhưng vẫn mua bán nhằm kiếm lợi bất chính. Bị cáo Kh còn xâm phạm an toàn xã hội bằng việc vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian với mức án thật nghiêm khắc; để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

[4] Xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, một số vật chứng đã được các Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu; các vật chứng còn lại được xử lý theo hướng sau đây:

- Các công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng và chất ma túy sau giám định; cần tịch thu tiêu hủy.
- Tịch thu sung công quỹ các vật chứng liên quan đến việc phạm tội.
- Trả lại cho chủ sở hữu các vật chứng không liên quan đến việc phạm tội.
- Các vật chứng là vũ khí quân dụng, gồm: 01 (một) khẩu súng thân màu bạc, trên thân có ký hiệu 09Q05742; 01 (một) khẩu súng thân màu đồng, trên thân có ký hiệu 8.SHOTS; 80 (tám mươi) viên đạn thân màu đồng; 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen số súng EJI2869-88, báng súng màu nâu, một hộp tiếp đạn bên trong có 03 viên đạn (loại đạn có đầu bằng cao su). Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04-9-2018, các vật chứng này đã được Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai quản lý theo thẩm quyền là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Kiến nghị:

Đối với Nguyễn Văn Th: Căn cứ hồ sơ vụ án, lời khai của Th và bị cáo Nguyễn Trung Kh; có cơ sở để cho rằng hành vi của Nguyễn Văn Th có dấu hiệu của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vụ việc thuộc thẩm quyền điều tra của Công an Thành phố Hồ Chí Minh; do đó, cần kiến nghị trong vụ án này, nhằm tránh bỏ lọt tội phạm.

[6] Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Trung Kh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên phù hợp một phần với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử; nên được chấp nhận phần phù hợp.

- Đối với phần trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và hồ sơ vụ án; đồng thời, tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

- Đối với phần trình bày của ông Hà Mạnh T là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung Kh tương đối phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử; nên được xem xét, chấp nhận phần phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

1. Áp dụng Điểm b và Điểm m, Khoản 2, Điều 194; Điểm p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46 và Điểm g, Khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Kh 12 (mười hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng Khoản 1, Điều 230; Điểm p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46 và Điểm g, Khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Kh 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

3. Áp dụng Khoản 1, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Trung Kh phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 (hai) tội nêu trên là 14 (mười bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 7 năm 2017.

4. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 03 (ba) biển số xe: 60F1-12345; 48K1-04.604; 61S2-7497;

- 01 (một) cân điện tử màu trắng;
- 01 (một) máy ép bịch nilon;
- 01 (một) túi đeo màu nâu;
- 01 (một) túi đeo màu đen;
- 03 (ba) khối kim loại hình trụ (01 khối dài khoảng 2cm, 02 khối còn lại dài khoảng 4cm);
- 01 (một) cân điện tử hiệu INSTRUCTIONS;
- 01 (một) túi vải đựng dụng cụ sử dụng ma túy;
- 02 (hai) cân điện tử;
- 01 (một) cuốn sổ bìa màu đen;
- 01 (một) dao có chiều dài khoảng 41cm, cán dao màu đen;
- 01 (một) dao có chiều dài khoảng 47cm, cán dao màu đen;
- 01 (một) dao có chiều dài khoảng 57cm, cán dao màu đen;
- 02 (hai) dao có chiều dài khoảng 73cm, cán dao màu đen;
- 02 (hai) dao có chiều dài khoảng 58cm, cán dao màu đen;
- 01 (một) dao có chiều dài khoảng 34cm, cán dao màu đen;
- 01 (một) dao có chiều dài khoảng 67cm, cán dao màu đen;
- 01 (một) dao có chiều dài khoảng 52cm, cán dao màu đen;
- 01 (một) dao có chiều dài khoảng 80cm, cán dao màu đen;
- 02 (hai) dao có chiều dài khoảng 100cm;
- 01 (một) dao có chiều dài khoảng 103 cm, vỏ màu trắng;
- 01 (một) dao có chiều dài khoảng 73cm, vỏ màu xanh;
- 01 (một) dao bấm màu trắng;
- 01 (một) dùi cui điện màu đen;
- 08 (tám) bình xịt hơi cay hiệu Police 60ml;
- 01 (một) bình xịt gas hiệu Alliter màu trắng;
- 01 (một) bình xịt gas hiệu Bluesky màu đen;
- 01 (một) kết sắt mi ni;
- 01 (một) bộ đàm hiệu FAOFENG và một cục sạc đi kèm;

- 01 (một) áo giáp chống đạn màu đen;
- 74 (bảy mươi bốn) viên bi xe đạp màu bạc.

Các vật chứng nêu trên, hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27-8-2018; phiếu nhập: NK180076.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 338/PC54-GĐMT ngày 07/9/2017, tên đối tượng Nguyễn Trung Kh (1994); có chữ ký của Giám định viên là Phạm Thị Phương M và đại diện cơ quan CSĐT Lê Thành Nh.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1200/2017 G1 gói 1, có chữ ký của ông Trần Phước M và chữ ký của Thượng úy Lê Tấn Đ.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4339/C09B ngày 01/11/2018, có chữ ký của Hà Thị Phước H, Nguyễn Minh T.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 522 A/PC09-GĐMT ngày 18/10/2018, tên đối tượng Nguyễn Trung Kh, có chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Hương M và đại diện cơ quan Tòa án bà Lê Thị Ng.

Các vật chứng nêu trên, hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08-11-2018; phiếu nhập: NK190012.

4.2. Trả lại tài sản:

4.2.1. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung Kh:

- 01(một) điện thoại di động màu trắng hiệu Samsung, model: SM-G102;
- 01(một) máy tính bảng màu trắng hiệu ARCHOS;
- 01(một) USB màu trắng;
- 01 (một) quyển sổ màu đen ghi chữ “CLASSIC”.

Các vật chứng nêu trên, hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27-8-2018; phiếu nhập: NK180076.

4.2.2. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Trung Th:

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, model A1453, imei: 013880002026946.

Vật chứng nêu trên, hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27-8-2018; phiếu nhập: NK180076.

4.2.3. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Duy L:

01 (một) xe ô tô hiệu Mazda3, biển số 51G-407.XX, số máy: P520414201, số khung: RN2BM4AA6GC056957. Vật chứng này đã tạm giao cho ông L theo Quyết định xử lý vật chứng số: 480-16 ngày 09-10-2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Biên bản về việc tạm giao tài sản ngày 17-10-2017, giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận Q, đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ Việt Nam và ông Nguyễn Duy L (bút lục số 251 và 252).

4.2.4. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn Th:

01 (một) xe ô tô hiệu Mercedes, biển số 51F-546.XX, số máy: 11195532434468, số khung: WDB2030455A363674. Vật chứng này đã tạm giao cho ông Th theo Quyết định xử lý vật chứng số: 480-16 ngày 10-10-2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Biên bản về việc tạm giao tài sản ngày 18-10-2017, giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Q, đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh và ông Nguyễn Văn Th (bút lục số 297 và 298).

4.3. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia số imei: 358645/01/262355/17.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, số model A1660 FCC ID BCG-E3085A IC:579C-E3085A.

Các vật chứng nêu trên, hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27-8-2018; phiếu nhập: NK180076.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trung Kh phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

6. Quyền kháng cáo:

- Bị cáo Nguyễn Trung Kh được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Kiến nghị: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tiếp tục điều tra để xử lý hành vi của đối tượng Nguyễn Văn Th, nhằm tránh bỏ lọt tội phạm.

Nơi nhận:

- Bị cáo và Người bào chữa (2);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (3);
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan An ninh điều tra-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án - Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành